

Số: /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 46/2022/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 32/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y;

Căn cứ Thông tư số 94/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Chăn nuôi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số ... ngày...;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 theo quy định tại khoản Khoản 15 Điều 3 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung khoản 4 và khoản 5 Điều 53 Luật Chăn nuôi).

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

b) Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc thực hiện quản lý hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quy định mật độ chăn nuôi

Mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 không vượt quá 1,5 đơn vị vật nuôi (viết tắt là ĐVN) trên 01 ha đất nông nghiệp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện quy định này ở các xã, phường.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ các quy định của pháp luật về đầu tư và Quyết định này để xem xét, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đảm bảo mật độ chăn nuôi theo quy định.

c) Các sở, ban, ngành liên quan trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi đảm bảo đúng mật độ chăn nuôi theo quy định.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường.

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định này đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi tại địa phương.

b) Tổ chức quản lý, định hướng phát triển chăn nuôi tại địa phương phù hợp với quy định về mật độ chăn nuôi.

c) Kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến mật độ chăn nuôi theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh

a) Tổ chức sản xuất chăn nuôi theo định hướng, kế hoạch phát triển chăn nuôi của UBND xã, phường và đảm bảo đúng mật độ chăn nuôi theo Quyết định này.

b) Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan về mật độ chăn nuôi.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

2. Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Chăn nuôi và Thú y - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk; Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm CN và CTTĐT tỉnh;
- Các phòng: KTTH, NNMT;
- Lưu: VT, NNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**